

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VY  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST  
Ngày 14 tháng 3 năm 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hoài

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lưu Văn Hà và ông Nguyễn Thế Khải.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Kiều Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố

VY

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố VY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

**Nguyễn Minh H**, sinh năm 1998, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường HH, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh S và bà Hà Thị X; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2017/HSST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện YL xử phạt Nguyễn Minh H 01 năm 03 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Buộc Nguyễn Minh H phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Văn P tính theo kỷ phần là 20.000 đồng. H chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/8/2018, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm ngày 28/12/2017, về phần bồi thường dân sự tính đến ngày 11/11/2021 Hiếu chưa bồi thường. Tiền sự: 02 tiền sự. Tại Quyết định số: 14/2019/QĐ-TA ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố VY áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Minh H trong thời hạn 18 tháng, H đã chấp hành xong vào ngày 01/4/2021, hiện chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp hành chính. Tại Quyết định số: 49/QĐ-XPHC ngày 30/6/2021 của Công an thành phố VY xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Minh H về hành vi đánh bạc, H đã chấp hành xong vào ngày 16/7/2021, hiện chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Nhân thân: Tại Quyết

định xử phạt vi phạm hành chính số: 76/QĐ-XPVPHC ngày 11/9/2019 của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Minh H về hành vi đánh bạc, H đã chấp hành xong Quyết định ngày 11/9/2019. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc; có mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn 3, xã ĐT, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

2. Nguyễn Thị T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn DC, xã LS, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

3. Nguyễn Duy K, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ 1, phường KQ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/11/2021, Nguyễn Minh H nhận được điện thoại của Nguyễn Văn V ở xã ĐT, huyện YL, hỏi mua 1.500.000 đồng tiền ma túy đá và ma túy ngựa. H đồng ý và hẹn gặp V ở khu vực cổng nhà hàng Lục Nam thuộc địa phận phường KQ, thành phố VY. Sau khi trao đổi với V, H một mình điều khiển xe mô tô đến khu vực ngã tư gần Công ty TNHH Công nghiệp chính xác Việt Nam 1, thuộc địa phận phường KQ, thành phố VY gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này) hỏi mua ma túy đá và 05 viên ma túy ngựa được gói nilon với giá 900.000 đồng. Sau đó, H cầm gói ma túy ở tay rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn để bán ma túy cho V. Khi đi qua cổng nhà hàng Lục Nam một đoạn thì H thấy V đang đứng cùng Đặng Văn A trên vỉa hè, gần cổng khách sạn Yên Ngọc thuộc tổ dân phố TG, phường KQ, thành phố VY. H dừng xe và đi bộ về phía V, khi H và V đang giao dịch để mua bán ma túy thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang. Khi bị bắt giữ, H rút gói ma túy đang chuẩn bị bán cho V xuống mặt đường cạnh vị trí H đang đứng.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ 01 gói nilon bên trong có chứa chất tinh thể dạng đá màu trắng và 05 viên nén màu đỏ hồng tại vị trí chỗ H và V đang đứng được niêm phong theo quy định ký hiệu là A1. Thu giữ trong túi quần H đang mặc số tiền 600.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng bạc đã cũ, tạm giữ của H 01 xe mô tô biển số xe 88E1-325.19.

Thu giữ trong túi quần V đang mặc số tiền 500.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số: 2971/KLGD ngày 15/11/2021 của Phòng Kỹ hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Tinh thể dạng đá màu trắng lẫn các viên nén màu đỏ hồng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối*

*lượng 1,4105g (một phẩy bốn một không năm gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.*

Cáo trạng số: 26 /CT-VKSND -VY ngày 11/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố Nguyễn Minh H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 1,1323gam mẫu và toàn bộ bao gói; tịch thu số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn V nộp ngân sách Nhà nước; trả lại số tiền 600.000 đồng thu giữ của Nguyễn Minh H nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo H không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố VY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 18 giờ ngày 11/11/2021, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ tại khu vực trước cổng khách sạn Yên Ngọc, đường NTT, thuộc tổ dân phố TG, phường KQ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc thì phát hiện Nguyễn Minh H đang có hành vi bán trái phép 01 gói nhỏ nilon, bên trong chứa tinh thể dạng đá màu trắng và 05 viên nén màu đỏ hồng, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 1,4105g với giá 1.500.000 đồng cho Nguyễn Văn V. H khai nhận số ma túy trên H mua về để bán cho V nhằm mục đích thu lợi nhuận.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng vật chứng đã thu giữ được và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi bán ma túy loại Methamphetamine với lượng 1,4105g của bị cáo H đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2017/HSST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện YL xử phạt Nguyễn Minh H 01 năm 03 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và buộc Nguyễn Minh H phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Văn P tính theo kỷ phần số tiền là 20.000 đồng. Ngày 10/02/2022 H đã thi hành xong khoản tiền bồi thường này. Tuy nhiên, tính đến ngày thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy (11/11/2021) H chưa bồi thường, vì vậy chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu đã từng bị kết án về hành vi cưỡng đoạt tài sản, 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính và 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Từ các căn cứ nêu trên xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên phải xử lý nghiêm bị cáo. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với những người có liên quan đến vụ án:

Đối với Nguyễn Văn V là người thỏa thuận mua ma túy của H để sử dụng, nhưng V chưa nhận ma túy thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Vì

vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố VY không đề cập xử lý đối với V trong vụ án này, mà tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương nơi V cư trú để quản lý, theo dõi, giáo dục.

Đối với Đặng Văn A là người đi cùng V, quá trình điều tra xác định A không biết V đi mua ma túy, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của V và H nên không đề cập xử lý đối với A.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H ngày 11/11/2021 tại khu vực ngã tư đèn đỏ, gần Công ty TNHH Công nghiệp chính xác Việt Nam 1, thuộc địa phận phường KQ, thành phố VY, do H không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án:

Đối với mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm 1,1323gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong cùng một bao giấy gói “MẪU TRẢ”, trên mép giấy gói có chữ ký của người tham gia đóng gói niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 600.000 đồng thu giữ của Nguyễn Minh H, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của H, vì vậy cần trả cho H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng bạc, đã qua sử dụng tạm giữ của Nguyễn Minh H, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1996, trú tại: Thôn DC, xã LS, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc. Việc H sử dụng chiếc điện thoại trên làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy, chị T không biết và không liên quan gì nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố VY đã trả lại chiếc điện thoại di động cho chị T.

Đối với chiếc xe mô tô biển số xe 88E1-325.19, đã qua sử dụng, tạm giữ của Nguyễn Minh H, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1995, trú tại: Tổ 1, phường KQ, thành phố. Việc H mượn chiếc xe mô tô nêu trên làm phương tiện đi mua bán ma túy, anh K không biết và không liên quan gì. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố VY đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh K.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn V, quá trình điều tra xác định số tiền này là của V sử dụng vào mục đích mua ma túy của H nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt, vì vậy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 03(ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo 11/11/2021.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ mẫu hoàn lại sau giám định gồm 1,1323gam và toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín, trên mép gián giáp lại có chữ ký người tham gia đóng gói niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tịch thu số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn V nộp ngân sách Nhà nước.

Trả lại số tiền 600.000 đồng thu giữ của Nguyễn Minh H nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*(Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố VY với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VY).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố VY;
- Công an thành phố VY;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án DS VY;
- Thi hành án Hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Thanh Hoài**